TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN LONG BIÊN** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** ----------	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------
Số: **88/**2018/QĐST-HNGĐ	*Long Biên, ngày 09 tháng 3 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số: 92/2018/TLST-VHNGĐ ngày 01/02/2018:

***Người yêu cầu*: Chị Bùi Thị X,** sinh năm 1984

***Và* anh Nguyễn Minh H,** sinh năm 1986

Cùng trú tại: phường P, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

- Căn cứ vào khoản 2 Điều 28; Điều 212; Điều 213; Điều 361 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55,81,82,83 của Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10/01/2018;

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01/3/2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Thị X và anh Nguyễn Minh H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Xác định anh chị có 01 con chung là cháu Nguyễn Mai T, sinh ngày 02/11/2011. Khi ly hôn anh chị thống nhất giao cháu T cho chị X trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Tạm hoãn việc đóng góp phí tổn nuôi con cho anh H đến khi con trưởng thành, đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có Quyết định khác thay thế.

Không ai được ngăn cản quyền gặp gỡ, chăm sóc con chung.

2.2. Về tài sản chung và công nợ: Anh chị không yêu cầu nên Tòa án không đặt vấn đề xem xét và giải quyết.

2.3. Về lệ phí: Chị X và anh H, mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình sơ thẩm. Anh chị đã nộp mỗi người 150.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí tại Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên theo các biên lai số 0000075 và 0000076 ngày 01/02/2018. Nay, chuyển thành lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
-TAND TP.Hà Nội;
-VKSND quận Long Biên;
-Chi cục THADS quận Long Biên;
-UBND phường S, Long Biên, Hà Nội, (Số 21/2012, quyển số: 01/2012);
-Các đương sự;
-Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

THẨM PHÁN

Vũ Quang Dũng